

Ngày 31/12/2025	2,870 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.0%	-7.1%	-1.4%

	2025	
ROE	1.3%	+/- YoY ▼ 0.4%

	Q4/25		
DT thuần	62.5	QoQ ▲ 21.3 ▲ 51.8%	YoY ▼ 3.10 ▼ 4.7%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	235	YoY ▼ 54.0 ▼ 18.8%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	7.53	QoQ ▲ 2.95 ▲ 64.4%	YoY ▲ 0.62 ▲ 9.0%
	tỷ VNĐ		

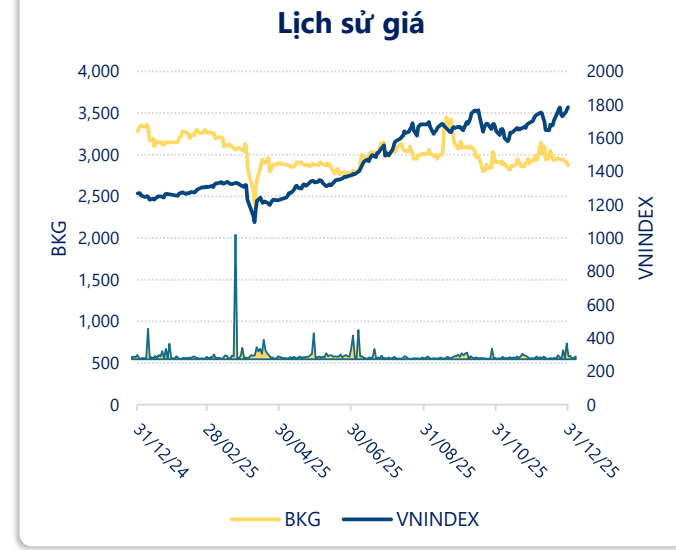
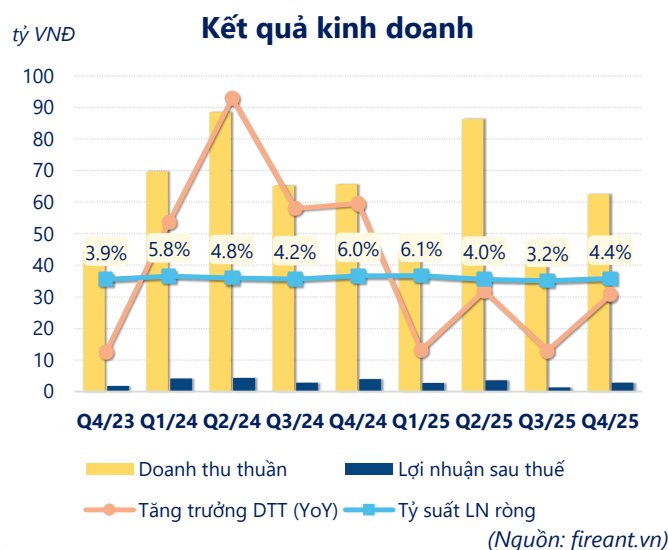
	2025	
LN gộp	26.6	YoY ▼ 1.50 ▼ 5.4%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	4.10	QoQ ▲ 1.72 ▲ 72.4%	YoY ▼ 0.88 ▼ 17.6%
	tỷ VNĐ		

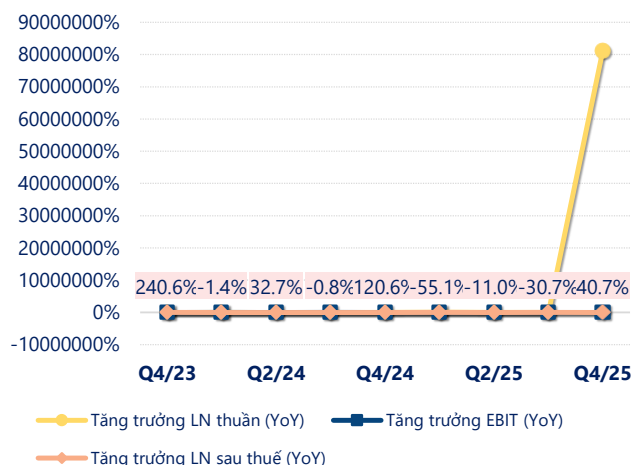
	2025	
LN thuần	15.0	YoY ▼ 4.40 ▼ 22.9%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	2.85	QoQ ▲ 1.52 ▲ 114%	YoY ▼ 1.05 ▼ 26.9%
	tỷ VNĐ		

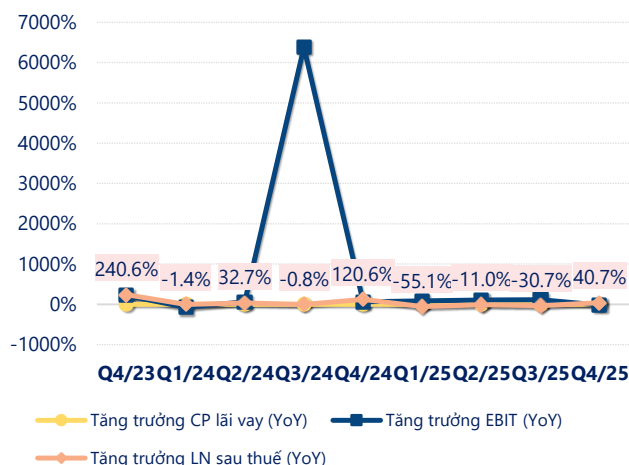
	2025	
LN sau thuế	10.4	YoY ▼ 4.50 ▼ 29.9%
	tỷ VNĐ	



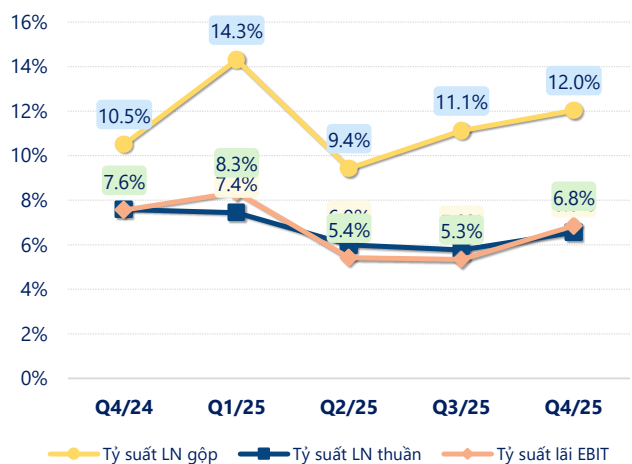
Tăng trưởng lợi nhuận



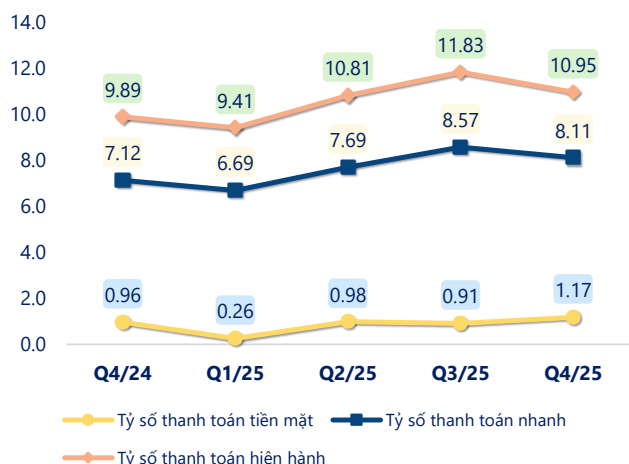
Tăng trưởng chi phí



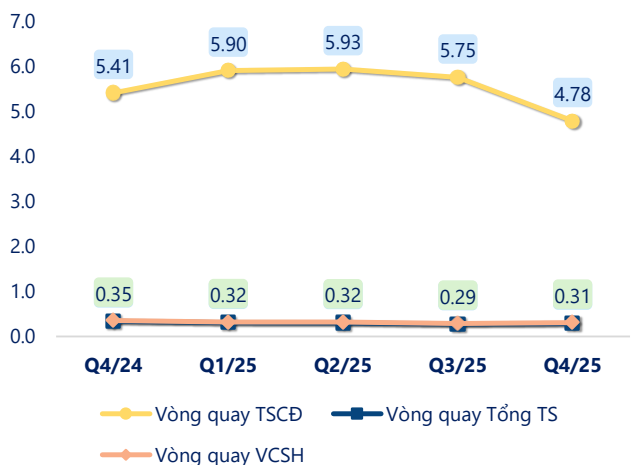
Tỷ suất lợi nhuận



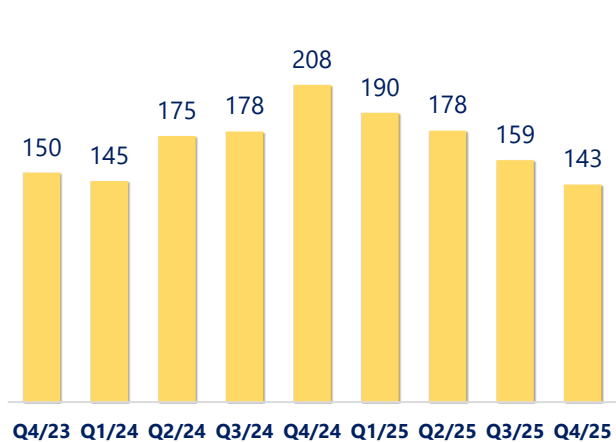
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	62.5	65.6	-4.7%	235	289	-18.8%
Giá vốn hàng bán	55.0	58.7	-6.3%	208	261	-20.2%
Lợi nhuận gộp	7.53	6.91	9.0%	26.6	28.1	-5.4%
Doanh thu HĐTC	0.02	0.79	-97.7%	0.36	0.86	-58.0%
Chi phí TC	0.53	0.42	25.7%	1.58	1.31	20.8%
Chi phí lãi vay	0.53	0.42	25.7%	1.58	1.31	20.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.66	1.15	44.3%	4.44	2.90	53.1%
Chi phí QLDN	1.26	1.16	8.6%	6.00	5.38	11.6%
LN thuần từ HĐKD	4.10	4.98	-17.6%	15.0	19.4	-22.9%
Lợi nhuận khác	-0.35	-0.43	19.4%	-1.67	-0.96	-74.6%
LN trước thuế	3.76	4.55	-17.5%	13.3	18.5	-28.0%
Lợi nhuận sau thuế	2.85	3.90	-26.9%	10.4	14.9	-29.9%
LNST của CĐ cty mẹ	2.78	3.93	-29.3%	10.2	14.6	-29.8%

(Nguồn: fireant.vn)

